

Bản án số: 95/2022/HSST
Ngày: 22/11/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hòa;

Ông Phạm Thành Đô,

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1979, tại tỉnh Quảng Ngãi.

Chứng minh nhân dân số: 222672xxx cấp ngày: xx/4/2003 Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện Bg, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Lương Thị L; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Hoàng Xuân H, sinh năm 1961, tại tỉnh Thái Nguyên.

Chứng minh nhân dân số: 090861xxx cấp ngày: 29/8/1997 Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện Bg, tỉnh Bình Phước.; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân H1 và bà Nguyễn Thị C; bị cáo có vợ và 02 người con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Nguyễn Văn C2, sinh năm 1971, tại tỉnh Thanh Hóa.

Căn cước công dân số: 038071030xxx cấp ngày: xx/8/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC&TTXH Bộ Công an.

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện Bg, tỉnh Bình Phước.; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị T; bị cáo có vợ và 02 người con lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Nguyễn Trung H2, sinh năm 1987, tại tỉnh Thái Nguyên.

Căn cước công dân số: 019087010xx cấp ngày xx/8/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC&TTXH Bộ Công an.

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị M; bị cáo có vợ và 02 người con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày xx/7/2017, bị Toà án nhân dân huyện Bù Đăng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo bản án số xx/2017/HSST. Bị cáo đã thi hành xong bản án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Phan Gia T3, sinh năm 1972, tại tỉnh Nghệ An.

Căn cước công dân: (mất chưa làm lại)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Đồng, xã Tân Phú, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L và bà Lê Thị L; bị cáo có vợ và 02 con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 50 phút ngày 05/02/2022, Công an thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Ngọc K, Hoàng Xuân H, Nguyễn Trung H2, Nguyễn Văn C2, Phan Gia T3 đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài “xì dách” thắng thua bằng tiền tại nhà Nguyễn Ngọc K thuộc Khu Đ, thị trấn Đ, huyện Bg, tỉnh Bình Phước. Công an thị trấn Đức Phong thu giữ 7.200.000 đồng trên chiếu bạc, 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 09 bộ bài tây chưa sử dụng, 01 cái đĩa (đĩa), 01 cái chăn (mền); thu giữ trên người Hoàng Xuân H 120.000 đồng, Phan Gia T3 220.000 đồng, Nguyễn Trung H2 26.000 đồng, Nguyễn Văn C2 3.220.000 đồng; thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 93L1-519.XX, 01 xe mô tô biển kiểm soát 18Z5-74XX, 01

xe mô tô biển kiểm soát 52Z2-20xx tại sân nhà K giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo khai nhận sòng bạc bắt đầu chơi vào khoảng 19 giờ ngày 05/02/2022. Sau khi, ăn uống xong cả nhóm thống nhất chơi đánh bài thắng thua bằng tiền bằng hình thức chơi “xì dách” Nguyễn Ngọc K là người chuẩn bị bài, chặn, đĩa để đánh bạc và quy định mỗi người sẽ cầm cái 03 ván, số tiền tối thiểu đặt 01 ván là 50.000 đồng, số tiền tối đa đặt 01 ván là 100.000 đồng, không thu tiền xâu. Nguyễn Ngọc K là người cầm cái đầu tiên, sau đó xoay vòng cho người khác. Khi đánh bạc, các con bạc sử dụng số tiền vào việc đánh bạc, như sau: Nguyễn Ngọc K sử dụng 3.000.000 đồng, trong quá trình đánh bạc K sử dụng 100.000 đồng để mua nước uống và thua 450.000 đồng; Hoàng Xuân H sử dụng 800.000 đồng, thua 100.000 đồng; Nguyễn Văn C2 sử dụng 500.000 đồng, thắng 350.000 đồng; Nguyễn Trung H2 sử dụng 1.000.000 đồng, thắng 1.100.000 đồng; Phan Gia T3 sử dụng 2.000.000 đồng, thua 900.000 đồng.

- Về vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã xử lý:

+ Trả lại cho: Hoàng Xuân H số tiền 120.000 đồng, Nguyễn Trung H2 số tiền 26.000 đồng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 52Z2 - 20xx, Phan Gia T3 số tiền 220.000 đồng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 18Z5 - 74XX, Nguyễn Văn C2 số tiền 3.200.000 đồng, Nguyễn Thị Thu là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô biển kiểm soát 93L1-519.XX.

+ Số tiền 7.200.000 đồng thu tại chiếu bạc, 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 09 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 01 cái chặn, 01 cái đĩa đã chuyển Kho bạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ quá trình truy tố, xét xử.

Tại Cáo trạng số 90/CT – VKS.BĐ ngày 26/10/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Hoàng Xuân H, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Trung H2 và Phan Gia T3 về Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh đề nghị tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Hoàng Xuân H, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Trung H2 và Phan Gia T3 phạm Tội đánh bạc.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K từ 07 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Xuân H từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C2 từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Gia T3 từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H2 từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung:

Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi năm 2017, đề nghị xử phạt bổ sung các bị cáo.

Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Ngọc K từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C2 từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Phan Gia T3 từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Trung H2 từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Riêng bị cáo Hoàng Xuân H, (sinh năm 1961, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và cũng là người trên 60 tuổi nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung).

Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Hoàng Xuân H, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Trung H2 và Phan Gia T3 thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 19 giờ ngày 05/02/2022. Sau khi, ăn uống xong cả nhóm thống nhất chơi đánh bài “xì dách” thắng thua bằng tiền, Nguyễn Ngọc K, Hoàng Xuân H, Nguyễn Trung H2, Nguyễn Văn C2 và Phan Gia

T3 sử dụng tổng cộng 7.200.000 đồng vào việc đánh bạc nhà Nguyễn Ngọc K thuộc Khu Đ, thị trấn Đ, huyện Bg, tỉnh Bình Phước. thì bị Công an thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng bắt quả tang người cùng tang vật.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Hoàng Xuân H, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Trung H2 và Phan Gia T3 đã phạm vào Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 321. Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái phép nhưng do coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh xã hội mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đánh bạc thuộc hình thức nhiều người tham gia đánh bạc với một người, tham gia với vai trò đồng phạm.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K sử dụng chỗ ở của mình cho các bị cáo khác đánh bạc và cũng trực tiếp tham gia đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn các bị cáo khác.

Bị cáo Nguyễn Trung H2 đã từng có 01 tiền án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Mặc dù, đã được xóa án tích nhưng vẫn bị coi là có nhân thân không tốt.

Đối với các bị cáo Hoàng Xuân H, Nguyễn Văn C2, Phan Gia T3 cùng tham gia đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người lao động tự do, có hoàn cảnh khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Hoàng Xuân H, Nguyễn Văn C2 và Phan Gia T3 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với mục đích của hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đang ở độ tuổi lao động nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Riêng bị cáo Hoàng Xuân H, (sinh năm 1961, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và cũng trên 60 tuổi nên cần miễn chấp hành hình phạt bổ sung).

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã trả lại cho bị cáo Hoàng Xuân H số tiền 120.000 đồng, Nguyễn Trung H2 số tiền 26.000 đồng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 52Z2 - 20xx, Phan Gia T3 số tiền 220.000 đồng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 18Z5 - 74XX, Nguyễn Văn C2 số tiền 3.200.000 đồng, Nguyễn Thị Thu là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô biển kiểm soát 93L1-519.XX. Các tài sản nêu trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng đã trả lại cho các bị cáo là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 7.200.000 đồng thu tại chiếu bạc là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 09 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 01 cái chắn, 01 cái đĩa, do không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Hoàng Xuân H, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Trung H2 và Phan Gia T3 phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K 09 tháng tù. Cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân H 06 tháng tù. Cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C2 06 tháng tù. Cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Phan Gia T3 06 tháng tù. Cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H2 09 tháng tù. Cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi năm 2017, xử phạt bổ sung các bị cáo.

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Ngọc K 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C2 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Xử phạt bổ sung bị cáo Phan Gia T3 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Trung H2 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Giao các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Hoàng Xuân H, Nguyễn Văn C2 Nguyễn Trung H2 và Phan Gia T3 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.200.000 đồng (theo giấy nộp tiền vào kho bạc này 24/5/2022).

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 09 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 01 cái chắn màu vàng có hoa văn, 01 cái đĩa.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 0009933 ngày 25/6/2022 giữ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng)

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Hoàng Xuân H, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Trung H2 và Phan Gia T3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CQ CSĐT Công an h. BĐ;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh